

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH

Năm báo cáo: 2017

MỤC LỤC

I.Thông tin chung	Trang
1.Thông tin khái quát	1
2.Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	3
3.Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	3
4.Định hướng phát triển	15
5.Các rủi ro	16
II.Tình hình hoạt động trong năm 2017	17
1.Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	17
2.Tổ chức và nhân sự	18
3.Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	29
4.Tình hình tài chính	29
5.Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	30
6.Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	31
III.Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc	34
1.Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	34
2.Tình hình tài chính	36
3.Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	37
4.Kế hoạch phát triển trong tương lai	38
5.Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	38
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.	40
IV.Báo cáo của Hội đồng quản trị:	40
1.Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	40
2.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	41
3.Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	42
V. Quản trị Công ty	43
1. Hội đồng quản trị	43
2. Ban kiểm soát	44
3. Các giao dịch, lương, thù lao và các lợi ích khác	45
VI.Báo cáo tài chính:	45

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty cổ phần Đường sắt Hà Ninh
Năm 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0600201572 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 30/07/2003 và cấp thay đổi lần thứ 08 ngày 18/10/2017.
- Vốn điều lệ: 15.099.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 15.099.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 19 ngõ 124 đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, TP Nam Định
- Số điện thoại: 02283 844 453
- Số fax: 02283 861 140
- Website: www.dshn.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): RHN

*** Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh tiền thân là Xí nghiệp quản lý đường sắt Hà Ninh. Xí nghiệp Quản lý đường sắt Hà Ninh là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hoạt động công ích trực thuộc Liên hiệp đường sắt Việt Nam (nay là Tổng công ty đường sắt Việt Nam), được thành lập từ 01/8/1989 trên cơ sở tách ra từ Xí nghiệp Quản lý đường sắt Hà Thanh. Công ty ra đời nhằm thực hiện nhiệm vụ quản lý, duy tu, sửa chữa theo từng cấp kỹ thuật hệ thống cầu đường, đảm bảo an toàn chạy tàu thông suốt trong mọi tình huống trên đoạn đường sắt từ km12+00 (khu gian Văn Điền – Thường Tín) đến km 137+300 (khu gian Đồng Giao – Bim Sơn) tuyến đường sắt Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 20/3/2003, Bộ Giao thông Vận tải có quyết định số 734/2003/QĐ-GTVT về việc đổi tên các doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích trực thuộc Liên hiệp Đường sắt Việt Nam, Xí nghiệp Quản lý đường sắt Hà Ninh được đổi thành Công ty Quản lý đường sắt Hà Ninh.

Ngày 17/4/2007, Bộ Giao thông vận tải có Quyết định số 914/QĐ-BGTVT về

việc công nhận lại các công ty nhà nước thực hiện nhiệm vụ công ích thuộc Tổng công ty đường sắt Việt Nam, trong đó có Công ty Quản lý đường sắt Hà Ninh.

Ngày 29/6/2010, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có Quyết định số 707/QĐ-ĐS về việc chuyển Công ty quản lý đường sắt Hà Ninh thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quản lý đường sắt Hà Ninh.

Thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước về cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, ngày 23/12/2014 Văn phòng Chính phủ đã có công văn số 10293/VPCP-ĐMDN về việc cổ phần hoá các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hoá tại Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam. Ngày 09/01/2015, Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 64/QĐ-BGTVT về phê duyệt danh sách doanh nghiệp thực hiện cổ phần hoá tại Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, theo đó Công ty TNHH MTV quản lý đường sắt Hà Ninh là một trong những đơn vị sẽ thực hiện cổ phần hóa chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần.

Ngày 08/12/2015, Công ty tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt - Tầng 6, số 79 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội với tổng số cổ phần chào bán thành công là 75.495 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 10.000 đồng/cổ phần.

Ngày 26/12/2015, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần.

Ngày 08/01/2016, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Nam Định cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0600201572 với vốn điều lệ là 15.099.000.000 đồng.

Ngày 30/10/2016 Công ty được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng số 7244/UBCK-GSĐC.

Ngày 15/12/2016, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 198/2016/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 1.509.900 cổ phiếu.

Ngày 9/3/2017, Công ty được sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh vào giao dịch trên thị trường Upcom số 163/QĐ-SGDHN với số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 1.509.900 cổ phiếu.

Ngày đăng ký giao dịch đầu tiên trên thị trường UPCOM là ngày 16/3/2017.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

** Ngành nghề kinh doanh:*

- Sản phẩm quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt:

Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt thực hiện theo hình thức đơn đặt hàng với Tổng Công ty ĐSVN là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hàng năm sản lượng này chiếm khoảng trên 75% tổng sản lượng. Đây cũng là sản phẩm truyền thống và Công ty có một hệ thống từ quản lý đến thi công dày dặn kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ này.

- Các sản phẩm xây dựng công trình đường sắt:

Là các sản phẩm thi công xây dựng các công trình cầu, đường, cống và các công trình khác thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt, do Tổng Công ty hoặc Bộ GTVT là chủ đầu tư, các công trình này thuộc các nguồn vốn sửa chữa lớn, các nguồn vốn khác đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng đường sắt, dự kiến sản phẩm này chiếm 15% tổng sản lượng.

- Các sản phẩm xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng khác tại các địa phương:

Là sản phẩm thi công các công trình giao thông đường bộ như đường, cầu, cống...; các công trình thuộc hệ thống thủy lợi như đập, kênh mương...; các công hạ tầng khác như Nhà, san lấp mặt bằng..., các công trình này có tính đa dạng và phong phú, do các địa phương làm Chủ đầu tư, dự kiến các công trình này chiếm khoảng 5% tổng sản lượng các năm.

- Sản phẩm kinh doanh dịch vụ khác:

Đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác dự kiến hoạt động này chiếm khoảng 5% tổng sản lượng hàng năm gồm:

- + Sản xuất kết cấu bê tông, kết cấu thép.
- + Dịch vụ hậu cần vận tải.
- + Cho thuê nhà xưởng.

** Địa bàn kinh doanh:*

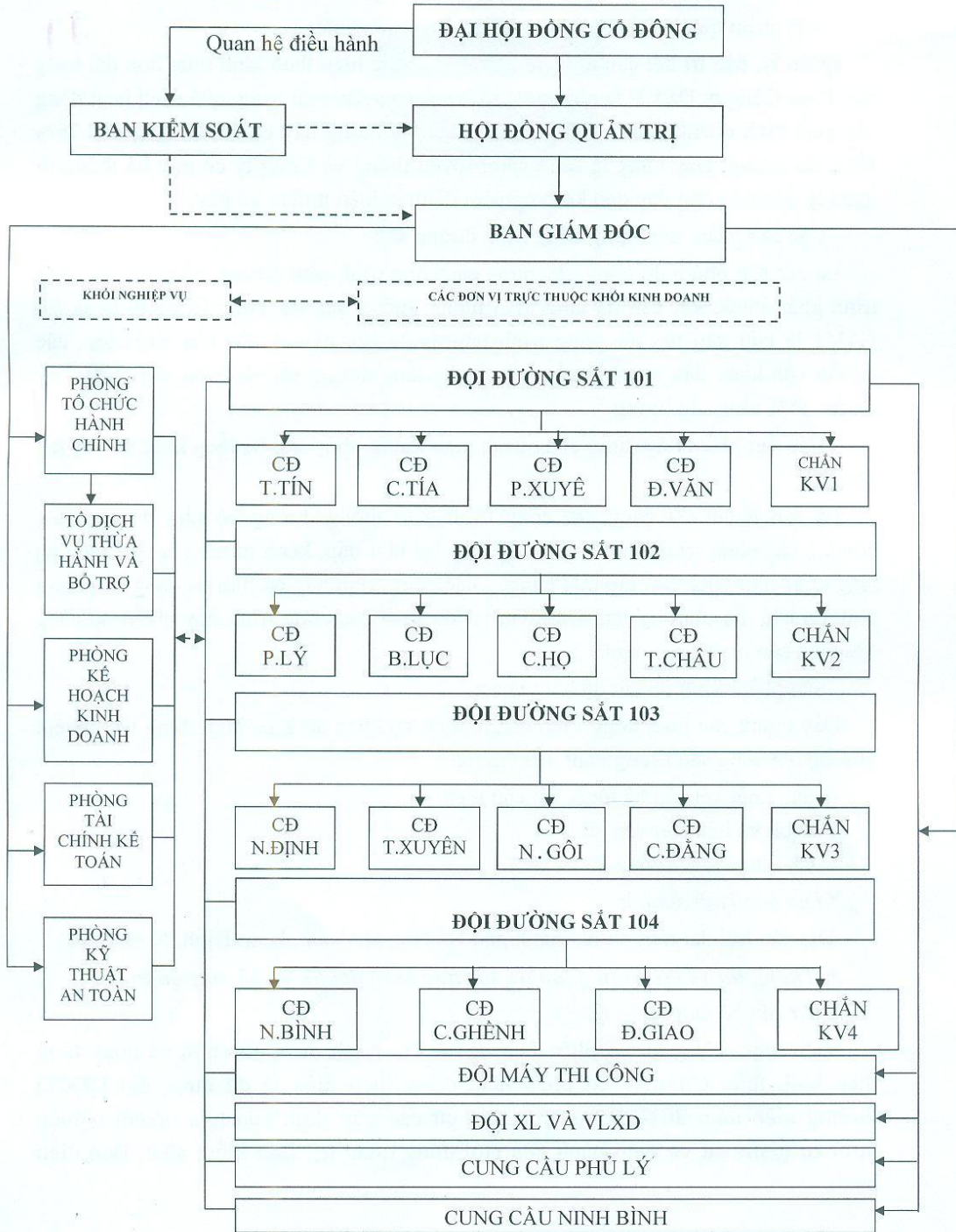
Địa bàn trải dài trên 4 tỉnh thành phố Hà Nội, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Hiện nay, Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh được tổ chức và hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần hoạt động theo điều lệ đã được đại HĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua, căn cứ các quy định của luật doanh nghiệp dưới sự giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành.

- Sơ đồ tổ chức hoạt động của Công ty:



Ghi chú:

- ←————→ Quan hệ điều hành
- ▶ Quan hệ giám sát
- ◀-----▶ Quan hệ phối hợp

Hiện tại, Công ty cổ phần Đường sắt Hà Ninh hoạt động theo “Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đường sắt Hà Ninh” đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua.

Trong tương lai, Công ty có thể sẽ điều chỉnh lại Điều lệ Công ty, cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty sao cho phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu về tổ chức và xu hướng phát triển của Công ty. Tuy nhiên, những điều chỉnh này sẽ không trái các quy định pháp luật hiện hành. Cơ cấu tổ chức trên chưa bao gồm các tổ chức Đảng, Đoàn thể theo quy định của pháp luật.

❖ **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)**

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty.

❖ **Hội đồng quản trị (HDQT)**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HDQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HDQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

❖ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

✓ Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- ✓ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- ✓ Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- ✓ Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

✦ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc gồm có một Giám đốc điều hành là người đại diện theo pháp luật và các Phó Giám đốc giúp việc, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ được giao. Trách nhiệm và quyền hạn, nhiệm vụ cụ thể của Giám đốc và Phó Giám đốc được quy định tại điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty.

✦ **Chức năng nhiệm vụ của các phòng ban:**

✦ **Phòng Tổ chức-Hành chính.**

▪ **Chức năng:**

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty xây dựng bộ máy quản lý, bộ phận tham mưu giúp việc và lực lượng trực tiếp lao động sản xuất kinh doanh.
- Tham mưu lãnh đạo xây dựng các văn bản nội quy, quy chế.
- Tham mưu cho lãnh đạo thực hiện mọi chính sách của Nhà nước, quy định của ngành, của Công ty đối với người lao động.
- Tham mưu và thực hiện nhiệm vụ đối nội, đối ngoại, quan hệ đón tiếp giao dịch phục vụ SXKD của Công ty.
- Tham mưu và tổ chức thực hiện việc quản lý và sử dụng bố trí sắp xếp điều chỉnh nhà ở, nhà làm việc cho CBCNV trong Công ty; Quản lý điện, nước, mua sắm, trang cấp đồ dùng phục vụ sinh hoạt, văn phòng phẩm cho các đơn vị, phòng ban toàn Công ty.
- Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty tổ chức các hoạt động phong trào thi đua, đề xuất xét khen thưởng kịp thời những cá nhân tập thể điển hình tiên tiến.
- Tham mưu cho lãnh đạo xử lý văn bản, theo dõi việc thực hiện văn bản tạo điều kiện cho công tác lãnh chỉ đạo SXKD.
- Phục vụ in ấn, photo copy, đóng dấu tài liệu, văn bản. Chuẩn bị mọi cơ sở vật chất phục vụ Hội nghị, Hội thảo theo yêu cầu.
- Thực hiện các biện pháp giữ gìn vệ sinh trong sản xuất, sinh hoạt, vệ sinh môi trường trong toàn Công ty.
- Tham mưu cho Ban Giám đốc Công ty về tổ chức thực hiện về công tác theo dõi sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh phòng chống dịch và các hoạt động y tế khác cho CBCNV trong Công ty.

▪ **Nhiệm vụ :**

- Thực hiện các quyết định của HĐQT; Ban Giám đốc Công ty về việc tạo nguồn bổ nhiệm, đề bạt đội ngũ cán bộ, tham mưu hợp đồng tiếp nhận lực lượng lao động mới. Quản lý hồ sơ nhân sự của CBCNV Công ty.
- Quản lý, theo dõi hồ sơ, tài liệu của Công đồng.
- Thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác giáo dục đào tạo nghiệp vụ, thi nâng bậc thợ cho lao động nhân trực tiếp sản xuất, tham mưu nâng lương cho lao động gián tiếp.
- Xây dựng đơn giá tiền lương, định mức lao động, thanh toán lương và chế độ chính sách đối với người lao động.
- Triển khai và thực hiện công tác bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ, thực hiện mua sắm, cấp phát trang bị bảo hộ lao động.
- Thực hiện công tác thanh tra pháp chế, khen thưởng, kỷ luật, tham mưu giải quyết các chế độ chính sách bảo hiểm xã hội, đăng ký bảo hiểm y tế cho người lao động.
- Quản lý và quản trị mạng nội bộ; bảo trì, sửa chữa nâng cấp hệ thống máy tính toàn Công ty; thu thập, cập nhật cung cấp các thông tin điều hành sản xuất của lãnh đạo Công ty và phát hành các tài liệu theo quy định trên website của Công ty.
- Quản lý, mua sắm tài sản, thiết bị văn phòng và văn phòng phẩm từ cơ quan đến các đơn vị.
- Tham gia các hội đồng nghiệm thu nội bộ theo chức năng nhiệm vụ.
- Quản lý các thiết bị, dụng cụ được cấp cho phòng để làm việc. Tổng hợp toàn diện và báo cáo kịp thời kết quả nhiệm vụ SXKD đời sống CBCNV lên cấp trên kịp thời đầy đủ. Tổ chức tốt phong trào thi đua sâu rộng trong CNVC thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của toàn Công ty.
- Dự thảo các văn bản về nội nghiệp, văn thư lưu trữ. Tổ chức theo dõi, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Công ty thực hiện các nội dung công tác nêu trên.
- Tổ chức tiếp nhận vào sổ các loại giấy tờ, tài liệu công văn đi, đến, trình duyệt và phân phối chuyển giao kịp thời nhanh chóng, chính xác bảo đảm phát huy hiệu lực của văn bản.
- Thừa ủy nhiệm của Giám đốc tổ chức đón tiếp khách trong và ngoài ngành đến liên hệ giao dịch công tác tại Công ty và thực hiện nhiệm vụ nội chính.
- Quản lý cấp phát sử dụng các loại giấy tờ cho CBCNV Công ty dùng đi quan hệ giao dịch.; quản lý sử dụng con dấu của Công ty theo đúng quy định của Nhà nước.
- Tổ chức quản lý việc sử dụng nhà ở, nhà làm việc, điện nước thuộc phạm vi toàn Công ty, trên nguyên tắc lấy thu bù chi, không bao cấp về việc sử dụng nhà ở, điện nước và tham mưu biện pháp sửa chữa.

- In ấn, photo copy các văn bản, tài liệu của Công ty theo thứ tự ưu tiên nhằm phục vụ tốt cho sản xuất.
- Thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định của công tác văn thư lưu trữ.
- Bảo quản và phát huy có hiệu quả cơ sở vật chất, nâng cao hiệu suất sử dụng các trang thiết bị làm việc hiện có.
- Đổi mới quy trình tập hợp và xử lý thông tin đi đến, giúp cho lãnh đạo nắm bắt nhanh và có hệ thống tình hình SXKD của Công ty.
- Tổ chức tốt công tác phục vụ, tham mưu cho Giám đốc xây dựng cơ quan đơn vị chính quy văn hóa an toàn, đẩy mạnh các hoạt động VHHT, phối hợp chăm lo sức khỏe cho CBCNV.
- Quản lý điều hành xe con khi có cán bộ Công ty đi công tác hoặc giải quyết công việc đột xuất khi có lệnh của Giám đốc Công ty.
- Bảo vệ tài sản, trang thiết bị làm việc trong khu vực cơ quan Công ty.
- Quản lý, theo dõi việc chấp hành thời gian lao động, chấp hành các quy định về lễ tiết tác phong của CBCNV khối cơ quan Công ty.
- Theo dõi sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh phòng chống dịch và các hoạt động y tế khác cho CBCNV trong Công ty.
- Phối hợp chặt chẽ với trung tâm y tế dự phòng đường sắt, y tế địa phương khám sức khỏe định kỳ và đột xuất. Cấp cứu tai nạn lao động. Thanh toán lương ốm cho người lao động.

Ngoài chức năng nhiệm vụ kể trên, Phòng Tổ chức Hành chính còn chịu trách nhiệm quản lý Tổ dịch vụ thừa hành và hỗ trợ. Tổ dịch vụ thừa hành và hỗ trợ có chức năng và nhiệm vụ như sau:

Chức năng của Tổ dịch vụ thừa hành và hỗ trợ:

- + Thực hiện kinh doanh các dịch vụ ngoài sản xuất chính phục vụ đời sống tinh thần, đời sống sinh hoạt cho người lao động trong Công ty và khách hàng khu vực dân cư lân cận.
- + Thừa hành các nhiệm vụ phục vụ điều kiện làm việc của văn phòng Công ty, duy trì cảnh quan môi trường xung quanh trụ sở làm việc của Công ty.
- + Bảo vệ an ninh, trật tự và an toàn cơ quan. Bảo vệ tài sản, trang thiết bị của cơ quan và tài sản của CBCNV tại cơ quan Công ty. Quản lý, sử dụng phương tiện để phục vụ sản xuất kinh doanh.

Nhiệm vụ của Tổ dịch vụ thừa hành và hỗ trợ:

- + Kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Kinh doanh nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Mở rộng hoạt động kinh doanh khu thể thao, cho thuê tổ chức sự kiện, đám cưới, cho thuê kho bãi...

+ Thực hiện các nhiệm vụ quản lý các hội trường, vệ sinh xung quanh cơ quan, phòng làm việc cho lãnh đạo, duy trì cảnh quan xung quanh cơ quan, sửa chữa các thiết bị văn phòng, điện nước...

+ Quản lý sử dụng phương tiện phục vụ cho lãnh đạo, các phòng ban khi đi công tác, kiểm tra và chỉ đạo sản xuất. Chuyên chở vật tư vật liệu phục vụ theo nhu cầu sản xuất kinh doanh. Thực hiện quản lý bảo quản vật tư vật liệu tại kho Công ty.

+ Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của pháp luật trong công tác bảo vệ, phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp; kịp thời đề xuất với người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp biện pháp xử lý.

+ Trực tiếp kiểm soát người ra vào cơ quan, doanh nghiệp. Khi xảy ra các vụ việc có liên quan đến an ninh, trật tự và an toàn cơ quan, doanh nghiệp phải tổ chức bảo vệ hiện trường, bảo vệ tài sản của cơ quan, doanh nghiệp, cấp cứu nạn nhân, bắt người phạm tội quả tang và báo ngay cho cơ quan Công an nơi gần nhất.

❖ **Phòng Kế hoạch - Kinh doanh**

▪ **Chức năng**

Phòng Kế hoạch - Kinh doanh tham mưu cho Giám đốc quản lý các lĩnh vực sau:

- Công tác xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển SXKD của Công ty;
- Công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm và xây dựng phương án đầu tư mở rộng SXKD;
- Công tác thống kê tổng hợp sản xuất;
- Công tác lập dự toán;
- Công tác quản lý hợp đồng kinh tế;
- Công tác thanh quyết toán hợp đồng kinh tế;
- Công tác đấu thầu;
- Công tác mua sắm vật tư, máy móc, thiết bị.

▪ **Nhiệm vụ:**

- Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn.
- Xây dựng kế hoạch đầu tư và thực hiện lập các dự án đầu tư.
- Chịu trách nhiệm lập kế hoạch SXKD của Công ty trong từng tháng, quý, năm và kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn theo yêu cầu của lãnh đạo Công ty.
- Thống kê, tổng hợp tình hình thực hiện các công việc sản xuất kinh doanh của Công ty và các công tác khác được phân công theo quy định.

- Phân tích đánh giá kết quả việc thực hiện kế hoạch tháng, quý, năm. Trên cơ sở đó dự thảo báo cáo tổng kết kế hoạch quý, năm, rút ra những mặt mạnh, yếu, tìm nguyên nhân để phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Lập kế hoạch mua sắm vật tư, máy móc thiết bị, tham mưu cho Giám đốc công ty lựa chọn các nhà cung cấp; lập tờ trình, trình Hội đồng quản trị Phê duyệt nhà cung cấp.
- Cấp phát vật tư đến công trình cho các đơn vị. Theo dõi tiêu hao nguyên vật liệu cũng như tiết kiệm vật tư nguyên nhiên liệu trong sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lớn thiết bị của các đơn vị theo định kỳ. Quản lý, lưu trữ hồ sơ kỹ thuật các máy móc, thiết bị, giữ gìn bí mật công nghệ.
- Chịu trách nhiệm lập dự toán công trình, dự toán mua sắm vật tư thiết bị và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Soát xét hồ sơ tham mưu cho Giám đốc thẩm duyệt về dự toán, thanh quyết toán khối lượng thực hiện hoạt động công ích, sản xuất- thương mại - dịch vụ, các dự án đầu tư xây dựng công trình, mua sắm thiết bị, khắc phục bão lụt để trình cấp có thẩm quyền duyệt.
- Chịu trách nhiệm tham mưu soạn thảo và quản lý các hợp đồng kinh tế, phối hợp cùng các phòng nghiệp vụ kiểm tra theo dõi các công tác liên quan đến việc thực hiện các hợp đồng kinh tế.
- Chịu trách nhiệm tham mưu soạn thảo về hợp đồng kinh tế đối với công trình và Hợp đồng xây dựng, mua sắm phương tiện, thiết bị, vật tư nhiên liệu, hợp đồng sửa chữa phương tiện thiết bị và những hợp đồng trên các lĩnh vực khác theo quy định hiện hành.
- Chịu trách nhiệm chính trong công tác tìm kiếm việc làm, tham gia đấu thầu các dự án nhằm tạo doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
- Chịu trách nhiệm thực hiện trình tự thủ tục đầu tư, xây dựng, đấu thầu.
- Chịu trách nhiệm chính việc lập hồ sơ quyết toán các công trình, dự án do Công ty thực hiện với các chủ đầu tư và các công trình khác do công ty làm chủ đầu tư trình Giám đốc, Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.
- Chịu trách nhiệm công tác giao kế hoạch và quyết toán nội bộ với các đơn vị trong Công ty theo quy chế khoán và các quy chế quản lý khác.
- Lập kế hoạch đầu tư các dự án liên quan, kế hoạch vốn trung hạn, dài hạn; thu hồi vốn đầu tư, phân tích hiệu quả đầu tư.
- Phối hợp các phòng KTAT, TCKT thanh toán nội bộ cho các đơn vị theo quy chế khoán.
- Tham gia hội đồng nghiệm thu nội bộ theo chức năng nhiệm vụ.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

❖ **Phòng Kỹ thuật-An toàn**

▪ **Chức năng**

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty về công tác quản lý kỹ thuật cầu, đường, nhà và các công trình kiến trúc, thiết bị khác của đường sắt.

- Xây dựng phương án giá, phương án tác nghiệp quý, năm.

- Thiết kế về kỹ thuật các sản phẩm làm cơ sở để hạch toán, đấu thầu và ký kết các hợp đồng kinh tế.

- Kết hợp với phòng Kế hoạch kinh doanh theo dõi, kiểm tra chất lượng, số lượng hàng hoá, vật tư khi mua vào hoặc xuất ra.

- Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu chất lượng sản phẩm.

- Xây dựng quy tắc tỷ mỉ, kiểm tra các chắn đường ngang có gác theo quy định.

- Chỉ đạo nghiệp vụ kỹ thuật, quản lý chỉ đạo công tác duy tu sửa chữa cầu, đường, phân hạ tầng đường ngang, các công trình kiến trúc và các công trình thiết bị khác của đường sắt mà Công ty quản lý, các công trình xây dựng cơ bản thi công trong phạm vi Công ty, đảm bảo an toàn và chất lượng sản phẩm. Chỉ đạo kiểm tra phát hiện những công trình GTĐS bị hư hỏng, biển báo bị mất, yêu cầu đơn vị quản lý sửa chữa bổ sung kịp thời.

- Tham mưu kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm các quy chuẩn quốc gia về thi công, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt. Tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác quản lý vận hành các đường ngang theo thông tư 62/2015/TT-BGTVT và quản lý phạm vi hành lang ATGTĐS theo Luật đường sắt hiện hành. Tham mưu kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các hành vi xâm phạm, lấn chiếm hành lang, vi phạm pháp luật về bảo vệ công trình giao thông đường sắt của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài ngành.

- Trong phạm vi trách nhiệm của mình tham gia với các cơ quan pháp luật giải quyết các vụ trở ngại chạy tàu, tai nạn giao thông đường sắt.

▪ **Nhiệm vụ**

- Chịu trách nhiệm trước HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về đặc điểm tính chất, trạng thái kỹ thuật của các loại công trình đường sắt để tham mưu cho Giám đốc công ty các chủ trương biện pháp kế hoạch đầu tư, nâng cấp, cải tạo, khôi phục để nâng cao tối ưu khai thác năng lực kỹ thuật các công trình phục vụ vận tải.

- Duyệt phương án thi công, biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công các công trình theo quy chế khoán. Chịu trách nhiệm chủ trì công tác quản lý hồ sơ kỹ thuật, lập lưu trữ hồ sơ hoàn công sau khi các công trình được chủ đầu tư chấp thuận, đưa công trình vào khai thác sử dụng.

- Xây dựng mô hình quản lý kỹ thuật theo Iso, quản lý nghiệm thu khối lượng nội bộ cho các đơn vị theo quy chế khoán.
- Chỉ đạo công tác kiểm tra quản lý kỹ thuật công tác duy tu, xây dựng cơ bản, đại tu các công trình đường sắt bao gồm hệ thống cầu, đường, nhà, kho, xưởng, ke, bãi.
- Kiểm tra đôn đốc các đội, cung tổ thuộc công ty trong việc chấp hành quy trình quy phạm. Thực hiện các chế độ kiểm tra quản lý, lập hồ sơ sổ sách quản lý khối lượng, chất lượng công trình theo đúng quy định.
- Kết hợp với tư vấn giám sát chủ đầu tư cùng các phòng ban để chỉ đạo các công trình duy tu và xây dựng cơ bản thực hiện đúng quy trình công nghệ nhằm nâng cao chất lượng công trình.
- Phản ánh chính xác, kịp thời tình trạng chất lượng cầu đường, xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Công ty để đạt được hiệu quả đảm bảo an toàn chạy tàu tuyệt đối, nâng cao chất lượng đại tu và xây dựng cơ bản
- Nghiên cứu lập báo cáo đề xuất công lệnh tốc độ, lập tờ trình luận chứng kỹ thuật các đơn vị muốn xin thiết lập đường ngang, cầu cống thủy lợi, cấp thoát nước, đường dây điện vượt qua đường sắt. Tính toán hàng siêu trọng và khổ giới hạn đi qua đường ngang và qua hầm.
- Lập kế hoạch gia cố phòng chống bão lũ, tham mưu cho Giám đốc các phương án cứu chữa, giải quyết hậu quả bão lụt để phục hồi sản xuất.
- Nghiên cứu các đề tài sáng kiến khoa học cấp Công ty trở lên, thực hiện triển khai ứng dụng các đề tài khoa học kỹ thuật của Công ty. Lập báo cáo tổng kết, kết quả sáng kiến nghiên cứu các đề tài nghiên cứu.
- Soạn thảo các văn bản giao nhiệm vụ, các chỉ tiêu mệnh lệnh, biệt lệ biệt lệnh thuộc phạm vi quản lý kỹ thuật. Hướng dẫn áp dụng các thành tựu KHKT, tổ chức hội nghị chuyên đề, tổ chức phổ biến khoa học kỹ thuật, tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm quản lý giữa các đơn vị trong và ngoài Công ty.
- Tổ chức định kỳ kiểm tra theo thể lệ, chế độ quản lý định kỳ và đột xuất đối với các công trình trọng điểm, xung yếu, các công trình có tính chất phức tạp.
- Định kỳ sơ kết, tổng kết phân tích số liệu để đánh giá chất lượng, hiệu quả duy tu, công tác quản lý. Tổng hợp tình hình cầu đường, kiến trúc, thiết bị đường sắt báo cáo lên cấp trên đúng quy định.
- Theo dõi thống kê nắm vững việc chấp hành và những hành vi vi phạm đến công tác bảo đảm trật tự ATGTĐS trong và ngoài ngành trên địa bàn thuộc Công ty quản lý bao gồm: các công trình kiến trúc, thiết bị đường sắt hành lang đảm bảo an toàn công trình GTĐS và an toàn chạy tàu, đường ngang, cầu chung, các công trình phụ

thuộc cây cối đất đai và các công trình thông tin tín hiệu, cấp thoát nước điện lực của các đơn vị khác vi phạm hành lang bảo vệ các công trình giao thông đường sắt...

- Tham mưu đề xuất với Giám đốc Công ty các biện pháp chỉ đạo thực hiện bảo đảm TTATGT, an toàn công trình GTĐS trong phạm vi Công ty quản lý.

- Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện những hành vi vi phạm làm ảnh hưởng đến chất lượng công trình GTĐS, lấn chiếm trái phép hành lang bảo vệ công trình GTĐS. Khi phát hiện các vi phạm kịp thời lập biên bản xử lý vi phạm theo luật định đồng thời báo cáo với lãnh đạo Công ty để có ý kiến chỉ đạo. Phối hợp các cơ quan chính quyền và địa phương có biện pháp xử lý khôi phục ngay trạng thái ban đầu của công trình đã bị thay đổi.

- Phối hợp với đội TTGT trọng điểm, các cơ quan đơn vị trong và ngoài ngành; trong việc kiểm tra, thanh tra bảo đảm trật tự ATGTĐS trong phạm vi quản lý của đơn vị, kịp thời xử lý và tham mưu xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của Pháp luật và của nội bộ ngành (*đối với CBCNV trong đơn vị*).

- Khi xảy ra tai nạn làm gián đoạn giao thông ĐS trên địa bàn phải nhanh chóng có mặt tại hiện trường, trực tiếp tiến hành hoặc cùng với đội TTGT đóng tại địa bàn trọng điểm, Công an giao thông địa phương lập biên bản, thu thập hồ sơ ban đầu làm cơ sở để tiến hành điều tra phân tích, xử lý. Trực tiếp tham gia hội đồng cứu chữa khôi phục giao thông.

- Đôn đốc và thực hiện kiểm tra thường xuyên các tập thể và cá nhân trong khi thi hành nhiệm vụ thi công, sửa chữa công trình và thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn trên đường sắt, đường ngang trên địa bàn quản lý của Công ty.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với lãnh đạo Công ty cấp trên và cơ quan liên quan về công tác kỹ thuật.

❖ **Phòng Tài chính – Kế toán**

▪ **Chức năng**

Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc quản lý các lĩnh vực sau:

- Công tác tài chính;
- Công tác hoạch toán kế toán;
- Công tác kiểm toán nội bộ;
- Công tác quản lý tài sản;
- Công tác thanh quyết toán hợp đồng kinh tế;
- Kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty;
- Quản lý vốn, tài sản của Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

▪ **Nhiệm vụ**

- Giúp việc cho HĐQT và Ban Giám đốc Công ty về công tác tài chính, quản lý tài chính doanh nghiệp, bảo toàn và phát huy vốn của cổ đông.
- Xây dựng phương án tài chính, trực tiếp giải quyết các tồn tại như nợ đọng, nợ xấu, nợ khó đòi, có giải pháp hữu hiệu xử lý tài chính. Chủ trì và chuẩn bị các nội dung liên quan công tác tài chính; quan hệ với các đối tác, tổ chức tín dụng, ngân hàng lập báo cáo và trình Hội đồng quản trị, Giám đốc thông qua theo Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty.
- Quản lý cổ phần của các cổ đông, xây dựng phương án cơ cấu vốn, phát hành cổ phần, chi trả cổ tức cho các cổ đông, quản lý thông tin tài chính.
- Lập kế hoạch thu, chi tài chính hàng năm của Công ty tham mưu cho Giám đốc trình Hội đồng quản trị và ĐHCĐ phê duyệt để làm cơ sở thực hiện.
- Thực hiện nhiệm vụ thu và chi, kiểm tra việc chi tiêu các khoản tiền vốn, sử dụng vật tư, theo dõi đối chiếu công nợ.
- Xây dựng kế hoạch quản lý, khai thác và phát triển vốn của Tổng công ty giao cho Công ty, chủ trì tham mưu trong việc tạo nguồn vốn, quản lý, phân bổ, điều chuyển vốn và hoàn trả vốn vay, lãi vay trong toàn Công ty.
- Thực hiện quyết toán quý, 6 tháng, năm đúng tiến độ và tham gia cùng với các phòng nghiệp vụ của công ty để hoạch toán lỗ, lãi cho từng công trình, giúp cho Ban Giám đốc Công ty nắm chắc nguồn vốn, lợi nhuận.
- Lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế theo quy định chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước phản ánh trung thực kết quả hoạt động của Công ty.
- Phân tích tình hình tài chính, cân đối nguồn vốn, công nợ...trong Công ty và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Giám đốc và Hội đồng quản trị Công ty.
- Chủ trì xây dựng, soạn thảo các văn bản có liên quan đến công tác tài chính, kế toán, các quy định về quản lý chi tiêu tài chính trình Giám đốc ban hành hoặc đề xuất với HĐQT công ty trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Trực tiếp làm việc với các cơ quan thuế, kiểm toán, thanh tra tài chính; Lập hồ sơ vay vốn trung hạn, ngắn hạn Ngân hàng, lập kế hoạch và quy định huy động vốn từ các nguồn khác phục vụ cho hoạt động công ích và sản xuất thương mại dịch vụ. Chủ trì trong công tác giao dịch với các tổ chức tài chính có liên quan.
- Phối hợp các phòng ban thực hiện công tác nghiệm thu thanh quyết toán theo đúng quy định.
- Tham gia hội đồng nghiệm thu nội bộ theo chức năng nhiệm vụ, thanh quyết toán, tạm ứng vốn cho các đơn vị đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty. Tham gia vào công tác kiểm tra, kiểm soát hướng dẫn các đơn vị nhận khoán, hoàn tất các thủ tục, nghĩa

vụ theo quy chế khoán và các quy định tài chính của Công ty và pháp luật của Nhà nước.

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc trong việc chủ động khai thác nguồn vốn để đầu tư và phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức thực hiện công tác kiểm kê hàng năm. Báo cáo tài chính hàng quý, năm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu trữ, bảo quản, giữ gìn bí mật thông tin các chứng từ, số liệu tài chính kế toán theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý của Công ty
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

4. Định hướng phát triển:

** Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:*

- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn mọi mặt đặc biệt là công tác an toàn chạy tàu, không để xảy ra tai nạn do chủ quan.
- Hoàn thành đơn đặt hàng quản lý bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên KCHT đường sắt và các hạng mục công trình trong ngành ĐS đảm bảo yêu cầu chất lượng, tiến độ của chủ đầu tư.
- Thi công các công trình ngoài đảm bảo chất lượng, tiến độ của chủ đầu tư.
- Giữ vững và nâng cao chất lượng duy tu bảo dưỡng cầu đường sắt.
- Ổn định tài chính doanh nghiệp, tìm các giải pháp khắc phục những tồn tại trong công tác tài chính từng bước nâng cao năng lực tài chính Công ty.
- Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

** Chiến lược phát triển trung và dài hạn:*

- Chiến lược phát triển của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh phải phù hợp với chiến lược phát triển bền vững của ngành Đường sắt Việt Nam.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

+ Mục tiêu đối với môi trường: Phát triển bền vững, nhằm đảm bảo giữ cân bằng giữa phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường. Áp dụng các công nghệ sạch, công nghệ ít phế thải, tiêu hao ít phế thải, tiêu hao ít nguyên liệu bằng các trang bị, đầu tư các thiết bị công nghệ mới, công nghệ tiên tiến.

+ Mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng: Tổ chức và tham gia các hoạt động xã hội, thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, góp phần tham gia vào sự phát triển của địa phương.

5. Các rủi ro

* Rủi ro về kinh tế:

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2017 ước tính tăng 6,81% so với năm 2016 nhờ sự cải thiện ở cả tổng cung của nền kinh tế. Lạm phát vẫn được giữ ở mức thấp, tăng 1,41% so với năm 2016 cùng với mặt bằng lãi suất giảm nhẹ là những yếu tố làm tăng giá hàng hóa nước ngoài trong đó có thép và năng lượng làm tăng chi phí đầu vào cho Doanh nghiệp. Vì vậy với ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng, sửa chữa, bảo trì KCHT ĐS Quốc gia hoạt động SXKD của Công ty sẽ không thể tránh khỏi tác động của các yếu tố kinh tế này.

* Rủi ro đặc thù của ngành ĐS:

Đặc thù của hoạt động quản lý, bảo trì ĐS quốc gia là một trong những lĩnh vực đòi hỏi độ chính xác cao, có tính chất lưu động, độc hại, nguy hiểm, điều kiện lao động ngoài trời, vừa thi công vừa chạy tàu. Do đó sản phẩm phải làm đi làm lại nhiều lần ảnh hưởng đến năng suất lao động đồng thời có nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn lao động và sự cố. Bên cạnh đó để phát triển ngành ĐS đòi hỏi phải tốn nhiều chi phí và nguồn vốn lớn để đầu tư, cải tạo cầu đường ĐS, cơ sở hạ tầng... Nhìn chung các nguồn vốn này đều thấp hơn nhu cầu chi dùng và phát triển của Ngành ĐSVN nên chưa khắc phục được tình trạng lạc hậu, thiếu đồng bộ,...

Áp lực từ đối thủ cạnh tranh: với cơ chế đấu thầu nhằm tạo tính công khai minh bạch góp phần khắc phục những khó khăn cho Ngân sách Nhà nước và nguồn lực đầu tư bị co hẹp cho các dự án phát triển hạ tầng đường sắt tạo thách thức đối với Công ty trong việc cạnh tranh với các công ty khác trong ngành.

Tình hình người dân sống dọc hai bên đường sắt lấn chiếm, tái lấn chiếm, xây các công trình, ... trong hành lang an toàn giao thông ĐS làm ảnh hưởng đến công tác đảm bảo an toàn chạy tàu. Tình hình vi phạm quy định khi tham gia giao thông tại các điểm giao cắt giữa ĐS và đường bộ của người dân đã ảnh hưởng đến công tác đảm bảo an toàn của nhân viên ĐS đang thi hành nhiệm vụ và tiềm ẩn nguy cơ tai nạn chạy tàu.

Ngành đường sắt là một ngành mang tính đặc thù đòi hỏi sử dụng các loại máy móc chuyên dụng, hiện đại và nguồn nhân lực có chất lượng. Do đó lạc hậu về công nghệ hay bất cập trong chính sách chế độ đối với người lao động đều cũng được xem là những rủi ro đáng quan tâm của Công ty. Những điều kiện khắc khe về kỹ thuật, quy trình thi công đến nghiệm thu công trình luôn được công ty áp dụng nhằm đảm bảo về chất lượng.

* Rủi ro giá nguyên vật liệu (NVL):

Đối với ngành thi công sửa chữa, bảo dưỡng đường sắt thì chi phí vật liệu chiếm tỷ

trọng lớn trong cơ cấu chi phí sản xuất. Công ty CPĐS Hà Ninh hoạt động trong lĩnh vực này, Vì vậy sự biến động giá cả NVL sẽ tác động đến lợi nhuận của Công ty. Giá NVL và hàng hóa biến động liên tục phần lớn xuất phát từ những hàng hóa “trọng điểm” của nền kinh tế đặc biệt là sắt, thép, gỗ, đá, cao su. Các loại nguyên vật liệu chính là yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng tới chất lượng các công trình đường sắt mà đơn vị nhận duy tu, bảo trì. Việc biến động này sẽ tác động trực tiếp đến chi phí giá thành của sản phẩm.

** Rủi ro về luật pháp:*

Được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật đầu tư, Luật xây dựng, Luật kinh tế, Luật chứng khoán và các luật liên quan cùng các nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện. Việc áp dụng pháp luật vào thực tế cuộc sống còn nhiều bất cập, tính thực thi đôi khi chưa đạt hiệu quả cao. Do đó bất kỳ sự thay đổi nào về pháp luật hoặc chính sách liên quan đều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

** Rủi ro khác:*

Bên cạnh các rủi ro hệ thống và rủi ro cá biệt như trên, Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh cũng như các đơn vị kinh tế khác, sẽ chịu ảnh hưởng và bị tổn thất trong trường hợp xảy ra các rủi ro bất khả kháng như: thiên tai (bão, lụt, động đất,...) là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy Công ty thường xuyên cập nhật tình hình thời tiết để ra phương án phòng tránh thiên tai, cháy nổ để ứng phó, hạn chế tối đa thiệt hại về người và tài sản.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2017:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

ĐVT: tr.đồng

Khoản mục	Thực hiện 01/01/2017		Thực hiện 31/12/2017		Thực hiện 2017 (1/1/2017)
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	118.635,395	99,97%	113.824,963	99%	95,95%
Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập hoạt động khác	32,963	0,03%	15,611	0,01%	47,36%

Tổng cộng	118.668,359	100%	113.840.574	100%	95,9%
------------------	--------------------	-------------	--------------------	-------------	--------------

Nhìn chung tình hình hoạt động của Công ty thay đổi so với năm trước. Cụ thể, Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 113.824,963 tr.đồng giảm 4,05% so với ngày 01/01/2017; Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác giảm so với ngày 01/01/2017 là 17,352 tr.đồng tương ứng giảm 52,6%. Tổng doanh thu Công ty thực hiện chưa đạt chỉ tiêu theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua ngày 12/4/2017.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	GHI CHÚ
1	Ma Ngọc Yên	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
2	Vũ Đình Tuấn	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
3	Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	Thành viên điều hành

Sơ yếu lý lịch các thành viên:

➤ Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Ma Ngọc Yên
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/5/1969
- Số CMND: 012697626 cấp ngày 05/5/2004
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phường Hùng Vương, Thị Xã Phú Thọ, Tỉnh Phú Thọ.
- Địa chỉ thường trú: Số 7 ngách 1 ngõ Viện Máy, tổ 21 đường Phạm Văn Đồng, Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0903720786
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật chuyên ngành Xây dựng sân bay

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, nghề nghiệp đã qua
08/1998-05/2000	Phó giám đốc xí nghiệp công trình 604 - Công ty công trình 6.
06/2000-09/2003	Giám đốc xí nghiệp công trình 603 - Công ty công trình 6.
10/2003-05/2004	Ủy viên HĐQT Công ty, Giám đốc xí nghiệp công trình 603, Công ty công trình 6.
05/2004-10/2004	Ủy viên HĐQT Công ty, Giám đốc xí nghiệp công trình 603 - Trưởng phòng thí nghiệm - Công ty công trình 6.
10/2004-01/2005	Ủy viên HĐQT Công ty, Giám đốc xí nghiệp công trình 603 - Trưởng phòng thí nghiệm, Giám đốc Chi nhánh Tây Bắc - Công ty công trình 6.
01/2005-12/2007	Ủy viên HĐQT Công ty, Phó giám đốc Công ty, Giám đốc xí nghiệp công trình 603 - Công ty công trình 6.
01/2008-06/2013	Ủy viên HĐQT Công ty, Phó Tổng giám đốc Công ty, Giám đốc xí nghiệp công trình 603 - Công ty CP công trình 6.
07/2013-10/2015	Người đại diện 50% vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Công trình 2, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giám đốc Công ty cổ phần Công trình 2.
10/2015-12/2015	Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Quản lý đường sắt Hà Ninh.
12/2015 đến nay	Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty-Bí thư Đảng ủy Công ty.

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Số cổ phần nắm giữ: 392.015 cổ phần, chiếm 25,96 % Vốn điều lệ.

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 6.990 cổ phần, chiếm 0,46% Vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: 385.025 cổ phần, chiếm 25,50% Vốn điều lệ.

- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

- Lợi ích liên quan tới công ty: không

➤ **Thành viên HĐQT:**

- Họ và tên: Vũ Đình Tuấn
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/7/1980
- Số CMND: 171877704 cấp ngày 28/05/2003
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: xã Xuân Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa.
- Địa chỉ thường trú: Tập thể 169/61 Triệu Quốc Đạt, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0919706786
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, nghề nghiệp đã qua
08/03-10/03	Kỹ sư – Công ty Quản lý Đường sắt Thanh Hóa.
11/03-06/04	Cung phó CĐ Hàm Rồng - Công ty QLĐS Thanh Hóa.
07/04-02/05	Học tiếng nhật tại trường Đại học ngoại ngữ Hà Nội.
03/05-06/05	Cung trưởng CĐ Yên Thái - Công ty QLĐS Thanh Hóa.
06/05-07/07	Đội trưởng duy tu đường 105 - Công ty QLĐS Thanh Hóa.
08/07-02/09	Phó phòng kỹ thuật - Công ty QLĐS Thanh Hóa.
03/09-02/12	Trưởng phòng QLĐN - Công ty QLĐS Thanh Hóa.
03/12-10/14	Trưởng phòng quản lý thiết bị xe máy - Công ty QLĐS Thanh Hóa.
11/14-05/15	Phó giám đốc Công ty TNHH một thành viên QLĐS Thanh Hóa.
06/15-12/15	Phó trưởng ban QLKCHTĐS kiêm trưởng phân ban QLKCHTĐS khu vực 1 - Tổng công ty đường sắt Việt Nam.
12/15 -10/2017	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc - Công ty CP Đường sắt Hà Ninh.
10/2017- 12/2017	Thành viên HĐQT- Công ty CP Đường sắt Hà Ninh.

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên HĐQT Công ty
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 420.514 cổ phần, chiếm 27,85% Vốn điều lệ.
- Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 35.490 cổ phần, chiếm 2,35% Vốn điều lệ.
- + Đại diện sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: 385.024 cổ phần, chiếm 25,50% Vốn điều lệ.
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Lợi ích liên quan tới công ty: Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua.

➤ **Thành viên Hội đồng quản trị:**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Dũng
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 8/11/1965
- Số CMND: 161953437 cấp ngày 08/4/2005
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thành Lợi, Vụ Bản, tỉnh Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: 734 Văn Cao, Lộc An, Nam Định, tỉnh Nam Định
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0888956565
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác đã qua
3/1989-8/1991	Công nhân DT đường - Cung Đồng Văn
8/1991-8/1992	CN duy tu - Cung đường Ninh Bình
8/1992-2/1993	Cung trưởng CĐ Ghềnh
3/1993-7/1994	Cung phó CĐ Ninh Bình
7/1994-3/1996	Đội phó đội SC đường sắt
3/1996-6/2002	Nhân viên phòng kỹ thuật
6/2002-9/2004	Phó phòng kỹ thuật - Ủy viên BCH công đoàn công ty từ 2003-6/2005
10/2004-9/2007	Trưởng phòng kỹ Thuật - Ủy viên BCH đảng ủy Công ty QLĐS Hà Ninh từ tháng 2/2004

10/2007-08/2010	Phó giám đốc - Công ty QLĐS Hà Ninh.
08/2010-3/2011	Giám đốc - Công ty QLĐS Hà Ninh.
4/2011- 12/2016	Phó giám đốc - Công ty QLĐS Hà Ninh - Ủy viên BCH đảng ủy
01/2016- 3/2017	Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc - Công ty CPĐS Hà Ninh
3/2017 đến nay	TV HĐQT kiêm Phó giám đốc - Chủ tịch công đoàn Công ty.

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám Đốc Công ty - Chủ tịch công đoàn Công ty.

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Số cổ phần nắm giữ: 8.192 cổ phần, chiếm 0,54% Vốn điều lệ:

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 8.192 cổ phần, chiếm 0,54% Vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.

- Sở cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

- Lợi ích liên quan tới công ty: Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua.

2.2. Ban Giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đậu Văn Long	Giám đốc
2	Nguyễn Văn Dũng	Phó Giám đốc

Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Giám đốc

➤ Giám đốc:

- Họ và tên: Đậu Văn Long

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 20/4/1966

- Số CMND: 042066000007, cấp ngày 06/12/2013

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Xã Thạch Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Địa chỉ thường trú: phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0913056168

- Trình độ văn hóa: 10/10

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác đã qua
4/1990-4/1991	Công nhân duy tu ĐS - XNQL cầu Thăng Long
5/1991-2/1995	Cung trưởng cung đường Phú Diễn - XNQL cầu Thăng Long
3/1995-12/1996	Bí thư đoàn, Cán bộ KT-XNQL Cầu Thăng Long
1/1997-5/2001	Bí thư, phó bí thư đoàn, cán bộ phòng TCCB-LĐ-XNQL Cầu Thăng Long
6/2001-3/2007	Phó phòng KT-Công ty QLĐS Hà Thái
4/2007-12/2009	Trưởng phòng KT-Công ty QLĐS Hà Thái
1/2010-12/2015	Phó giám đốc - Công ty QLĐS Hà Thái.
1/2016-10/10/2017	Phó Ban QLKCHT đường sắt
11/10/2017 đến nay	Giám đốc - Công ty QLĐS Hà Ninh

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Giám Đốc Công ty.

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ

- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

- Lợi ích liên quan tới công ty: Không.

➤ **Phó Giám đốc - Ông Nguyễn Văn Dũng (Xem phần Hội đồng quản trị)**

2.3. Ban Kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Nhung	Trưởng ban
2	Trần Anh Nguyên	Thành viên
3	Đới Văn Tráng	Thành viên

Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Kiểm soát

➤ **Trưởng Ban Kiểm soát**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Nhung

- Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 10/6/1982

- Nơi sinh: Xã Đông Hải - Huyện Quỳnh Phụ - Tỉnh Thái Bình.

- Số CMND: 162626882 cấp ngày 18/2/2013

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Đông Hải - Huyện Quỳnh Phụ - Tỉnh Thái Bình.
- Địa chỉ thường trú: 20/132/192 đường Trần Huy Liệu - P.Trường Thi – TP.Nam Định.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0888618833
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, nghề nghiệp đã qua
01/2004- 31/12/2006	Là công nhân gác chắn ĐN thuộc công ty TNHH MTV QLDS Hà Ninh
01/2007-5/2012	Là nhân viên phòng TCKT công ty
6/2012-7/2013	Là Kiểm soát viên chuyên trách công ty
7/2013-3/2015	Là Kiểm soát viên chuyên trách công ty, Chi ủy viên chi bộ SXKD
5/2015 -12/2015	Là Kiểm soát viên chuyên trách công ty, thành viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy công ty
1/2016 – 9/2017 đến nay	Là Trưởng ban kiểm soát công ty- thành viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy công ty
10/2017 đến nay	Là Trưởng ban kiểm soát công ty- thành viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy công ty-Phó bí thư chi bộ tổ chức tài chính Công ty.

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 5.194 cổ phần, chiếm 0,34% Vốn điều lệ
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 5.194 cổ phần, chiếm 0,34% Vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Lợi ích liên quan tới công ty: Không.

➤ **Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và tên: Trần Anh Nguyên
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/12/1975
- Nơi sinh: xã Mỹ Tiến, Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
- Số CMND: 091041681 cấp ngày 19/7/2004
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: xã Mỹ Tiến, Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: 122 đường Nguyễn Công Trứ, khu đô thị Hòa Vượng, TP Nam Định, tỉnh Nam Định
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0913 344 935
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, nghề nghiệp đã qua
07/00-10/00	Công nhân duy tu đường sắt - Xí nghiệp QLĐS Hà Ninh.
10/00-09/09	Nhân viên phòng TCLĐ - Công ty QLĐS Hà Ninh.
10/09 - 6/16	Phó phòng TCLĐ - Công ty TNHH một thành viên QLĐS Hà Ninh.
7/16 đến nay	Trưởng phòng TC-HC kiêm thành viên Ban kiểm soát công ty CP đường sắt Hà Ninh

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 10.896 cổ phần, chiếm 0,72% Vốn điều lệ
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 10.896 cổ phần, chiếm 0,72% Vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Lợi ích liên quan tới công ty: Thủ lao của thành viên Ban kiểm soát

➤ **Thành viên Ban Kiểm soát:**

- Họ và tên: Đới Văn Tráng
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 20 tháng 9 năm 1961
- Nơi sinh: Xã Đồng Sơn, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định.
- Số CMND: 162650417
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Đồng Sơn, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: Tổ 3 - Phường Trường Thi - TP Nam Định
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0913391421
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
1982 - 1985	Giám sát kỹ thuật thuộc ban kiến thiết 7 Tổng cục đường sắt
1985 - 1989	Cán sự kế hoạch – cán bộ KCS thuộc Xí nghiệp ĐS Hà Thanh
1989 - 1997	Bí thư Đoàn TN Xí nghiệp đường sắt Hà Ninh
1997 - 2012	Phó phòng Hành chính tổng hợp Xí nghiệp đường sắt Hà Ninh
2012 - 2016	Trưởng phòng Hành chính tổng hợp Công ty TNHH MTV QLĐS Hà Ninh
2016 - 4/2017	Phó phòng Tổ chức hành chính Công ty CPĐS Hà Ninh
4/2017 đến nay	Phó phòng TC-HC Công ty CPĐS Hà Ninh kiêm thành viên ban kiểm soát Công ty - Bí thư chi bộ tổ chức tài chính.

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát - Phó phòng TC-HC
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 5.817 cổ phần, chiếm 0,39% Vốn điều lệ
 Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 5.817 cổ phần, chiếm 0,39% Vốn điều lệ.
 + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Lợi ích liên quan tới công ty: Thù lao của thành viên Ban kiểm soát.

2.4. Kế toán trưởng:

Đến tháng 9 năm 2017 ông Ngô Trường Giang nguyên kế toán trưởng Công ty bị khởi tố và bắt tạm giam để phục vụ công tác điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định.

2.5. Những thay đổi trong Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành:

2.5.1 Thay đổi trong hội đồng quản trị: Không

2.5.2 Thay đổi trong Ban kiểm soát:

Trong năm có 01 thành viên Ban kiểm soát xin rút và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã bầu bổ sung 01 thành viên ban kiểm soát.

2.5.3 Thay đổi trong Ban điều hành:

- Ngày 01/6/2017 trong ban điều hành có 01 đồng chí Phó giám đốc nghỉ chế độ theo quy định.

- Ngày 11/10/2017 Giám đốc Công ty ông Vũ Đình Tuấn có đơn xin rút khỏi chức vụ giám đốc điều hành để tập chung vào công tác quản trị Công ty.

- Ngày 11/10/2017 Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất bổ nhiệm ông Đậu Văn Long giữ chức giám đốc điều hành kể từ ngày 11/10/2017.

2.6. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

* Số lượng người lao động trong Công ty tại thời điểm 31/12/2017:

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động		
Đại học và trên đại học	62	10,2%
Cao đẳng	3	0,5%
Trung cấp	12	2,0%
Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	528	87,3%
Lao động chưa qua đào tạo	0	0,0%
Tổng cộng	605	100%
Phân theo loại hình lao động		
Lao động gián tiếp	51	8,4%
Lao động trực tiếp	554	91,6%
Phân theo giới tính		
Nam	346	57,2%
Nữ	259	42,8%

**Chính sách đối với người lao động:*

Công ty luôn đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng CBCNV, thực hiện chính sách thu hút lao động. Xây dựng và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ phục vụ cho công tác quản lý lao động.

Công ty luôn thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động: xây dựng chính sách lương, thưởng dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của người lao động, đảm bảo cạnh tranh với các doanh nghiệp trong ngành nhằm động viên, khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công việc. Công ty thực hiện chế độ khen thưởng theo quy chế khen thưởng của công ty, của ngành, của Nhà nước.

Đồng thời, Công ty luôn chăm lo phúc lợi xã hội khác cho người lao động như tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao... để nâng cao đời sống tinh thần; tham gia chương trình phúc lợi xã hội khác...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Trong năm công ty có đầu tư một bộ máy chèn cầm tay của Nhật Bản giá trị chưa thuế là 450 triệu đồng.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	01/01/2017	31/12/2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	104.175.372.467	108.293.504.447	3,95%
Doanh thu thuần	118.635.395.484	113.824.962.606	-4,05%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.597.163.461	12.584.540.080	18,75%
Lợi nhuận khác	(512.702.820)	(215.475.406)	-57,97%
Lợi nhuận trước thuế	2.127.426.674	138.303.426	-93,50%
Lợi nhuận sau thuế	1.599.400.775	65.699.761	-95,89%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8%	0%	-100,00%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	01/01/2017	31/12/2017
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần		
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,09	1,08
+ Hệ số thanh toán nhanh			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn		0,79	0,89
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản:	%	83,93	85,85
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu:	%	523,86	606,66
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Vòng	4,07	5,69
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,14	1,05
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,35	0,06

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9,83	0,43
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,54	0,06
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,23	0,31

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.509.900 CP
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 1.509.900 CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 CP
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/CP

5.2. Cơ cấu cổ đông:

* Cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty CPĐS Hà Ninh gồm có 01 cổ đông:

TT	Tên Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	% VĐL
01	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	Số 118-Lê Duẩn-Hà Nội	770.049	51%
Tổng cộng			770.049	51%

* Cơ cấu cổ đông của Công ty 31/12/2017:

STT	Tên cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	Tỷ lệ (%)
		Số lượng CP	Tỷ lệ (%)	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông Nhà nước	770.049	51%	0	0	770.049	51%
	Tổng công ty đường sắt Việt Nam	770.049	51%	0	0	770.049	51%
II	Cổ đông nội bộ	76.581	5,07%	0	0	76.581	5,07%
-	Hội đồng quản trị, Ban giám đốc	50.678	3,36%	0	0	50.678	3,36%
-	Ban Kiểm soát	21.907	1,45%	0	0	21.907	1,45%
-	Phụ trách kế toán	3.996	0,26%	0	0	3.996	0,26%
III	Cổ đông khác	663.276	43,93%	0	0	663.276	43,93%
1	Tổ chức	0	0	0	0	0	0
2	Cá nhân	663.276	43,93%	0	0	663.276	43,93%
	TỔNG CỘNG	1.509.900	100%	0	0	1.509.900	100%

Tổng công ty ĐSVN là cổ đông sở hữu cổ phần chi phối 51% đối với Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh.

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2017 Công ty không có sự thay đổi vốn đầu tư nào của Chủ sở hữu.

5.4 *Giao dịch cổ phiếu quỹ*: Công ty không có cổ phiếu quỹ.

5.5 *Các chứng khoán khác*: Không có đợt phát hành chứng khoán khác thực hiện trong năm.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Nguồn nguyên vật liệu đầu vào chính của Công ty chủ yếu là các vật tư chuyên ngành được cung cấp bởi các công ty trong ngành đường sắt, là các đơn vị được công nhận cung cấp vật tư đường sắt và nhập khẩu được quản lý nghiêm ngặt bởi bộ

GTVT, Tổng Công ty ĐSVN và Công ty trước khi đưa vào sử dụng công trình như: ray, ghi, TVBT DUL, TV gỗ, đá balats... còn đối với vật tư đầu vào để công ty sản xuất các cầu kiện BTCT, gia công cầu kiện sắt thép, biển báo.... như cát, đá, xi măng, sơn, sắt thép... được mua tại các đơn vị có uy tín và được kiểm nghiệm đầy đủ trước khi đưa vào sản xuất. Vì vậy quy trình SX các sản phẩm của Công ty được đảm bảo từ đầu vào đến đầu ra.

Công ty luôn thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Rà soát thanh lý các loại vật tư, phụ tùng không còn sử dụng trong sản xuất để thu hồi vốn.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Công ty chú trọng công tác kiểm soát định mức sử dụng năng lượng, đánh giá sử dụng năng lượng được thực hiện định kỳ nhằm tìm hiểu nguyên nhân, đưa ra hướng khắc phục nếu việc sử dụng năng lượng có hiện tượng bất thường. Năng lượng công ty sử dụng cho SX và sinh hoạt của CBCNV khi làm nhiệm vụ chủ yếu gồm:

Xăng: 26.863 lít được sử dụng chủ yếu cho ô tô, xe tải, máy thi công ĐS.

Dầu diezen: 22.280 lít được sử dụng chủ yếu cho ô tô, xe tải, máy thi công ĐS.

Dầu nhờn, nhớt: 1.934,8 kg sử dụng chủ yếu cho ô tô, xe tải, máy thi công ĐS.

Tổng kinh phí sử dụng điện phục vụ sản xuất cho cơ quan Công ty và các đơn vị trong toàn công ty là 293.417.256 đồng.

6.3. Tiêu thụ nước:

Công ty đã ký hợp đồng mua nước tại các công ty cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Nam Định, Hà Nam, Hà Nội và Ninh Bình để phục vụ nước sinh hoạt cho các đơn vị trong toàn Công ty. Đối với những khu vực không có nước sạch Công ty cung cấp thiết bị lọc nước nhằm đảm bảo sức khỏe cho người lao động.

Tổng kinh phí sử dụng nước trong năm 2017 là: 67.715.775 đồng

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty luôn tuân thủ nghiêm pháp luật bảo vệ môi trường, phổ biến đầy đủ các văn bản pháp luật liên quan bảo vệ môi trường đến toàn thể CBCNV, hưởng ứng, thực hiện nhiều chiến dịch bảo vệ môi trường như ngày môi trường thế giới 05/6, ngày môi trường đường sắt 5/11 và các chiến dịch khác về bảo vệ môi trường do ngành và nhà nước phát động.

Trong năm 2017, Công ty không để xảy ra các sự cố liên quan đến môi trường hay các trường hợp vi phạm về môi trường dẫn đến xử phạt.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

** Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:*

Công ty còn có chính sách tiền lương riêng cho người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích CBCNV nâng cao năng lực, góp phần phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhằm khuyến khích động viên người lao động trong Công ty tăng năng suất lao động, Công ty có chính sách thưởng định kỳ và đột xuất cho các cá nhân và tập thể. Công ty đã trích bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn lao động theo quy định của pháp luật.

Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động với dịch vụ y tế tốt. Chế độ làm việc tại công ty được áp dụng theo đúng luật lao động. Cán bộ công nhân viên làm việc được hưởng lương, thù lao và các chế độ phù hợp.

Hoạt động văn hóa thể thao được tổ chức hợp lý. Công đoàn Công ty thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống CBCNV, tổ chức thăm hỏi người lao động ốm đau, thai sản,... Có chính sách giúp đỡ người lao động gặp khó khăn trong cuộc sống.

** Chính sách tuyển dụng:*

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà có những tiêu chuẩn bắt buộc riêng. Đối với các vị trí quản lý, yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe, đòi hỏi phải có kinh nghiệm công tác, năng lực chuyên môn phù hợp, trình độ lý luận chính trị quy định, khả năng phân tích và phải yêu ngành, yêu nghề và chủ động trong công việc.

** Chính sách đào tạo:*

Công tác đào tạo về quản lý, chuyên môn và nghiệp vụ luôn được Công ty quan tâm. Tùy theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, từng bộ phận, từng cá nhân, Công ty thường xuyên phối hợp với các tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo phù hợp để nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ tay nghề cho người lao động.

Đối với lao động tại các phòng ban nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về chế độ, chính sách và các quy định của nhà nước.

Đối với lao động trực tiếp, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học...

** Các chế độ bảo hiểm*

Mọi CBCNV Công ty đều được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, BH tai nạn lao động và hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Luật Lao động.

Công ty hoạt động SXKD trong lĩnh vực giao thông đường sắt là chủ yếu, với phạm vi hoạt động trải dài từ huyện Thường Tín đến thành phố Tam Điệp qua 4 thành phố và nhiều xã, phường, thị trấn nhưng Công ty đã bố trí hợp lý, tạo điều kiện để CBCNV yên tâm công tác.

** Sinh hoạt đoàn thể:*

Tại Công ty, các tổ chức như Công đoàn, Đảng ủy và đoàn thanh đều tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật. Các tổ chức này đều trực thuộc các tổ chức đoàn thể Tổng công ty ĐSVN, Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt đoàn thể nhằm tạo không khí vui tươi, thân thiện cho toàn thể CBCNV.

Hàng năm công ty tổ chức các hoạt động thể thao cho CBCNV như: cử đoàn vận động viên tham gia Hội thao cụm và Hội thao ngành tổ chức, tổ chức ngày tết trung thu cho các cháu thiếu nhi, kỷ niệm ngày 8/3, ngày 20/10 cho chị em nữ CNVC công ty và thực hiện chế độ nghỉ dưỡng sức cho một số CBCNV, tổ chức khám sức khỏe định kỳ.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty luôn đặc biệt chú trọng tổ chức thăm hỏi các mẹ Việt Nam anh hùng, con liệt sỹ, nạn nhân bị tai nạn giao thông, hưởng ứng các cuộc vận động, các hoạt động xã hội, từ thiện, đóng quỹ xã hội ngành đường sắt và ngành GTVT, ủng hộ các hoạt động nhân đạo khác,... qua đó xây dựng tinh thần hỗ trợ, đùm bọc trong tập thể CBCNV công ty với nhau và với xã hội.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1.Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

ĐVT: tr.đồng

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017			Tỷ lệ % thực hiện so với	
		Thực hiện 01/01/2017	Kế hoạch	Thực hiện	01/01/2017	Kế hoạch
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	Tr.đ	118.635,395	124.601,815	113.824,962	95,9%	91,4%
Giá vốn	Tr.đ	108.038,232		101.240,422	93,7%	

Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ	32,964		6,371	19,3%	
Chi phí tài chính , quản lý doanh nghiệp	Tr.đ	7.989,998		12.237,133	153,2%	
Lợi nhuận từ HĐKD		2.640,130		353,779	13,4%	
Thu nhập khác		-		9,239	100%	
Chi phí khác	Tr.đ	512,703		224,715	43,8%	
Lợi nhuận khác	Tr.đ	(512,703)		(215,476)	42,0%	
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.127,427		138,303	6,5%	
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.599,401	1.787,038	65,699	4,1%	3,7%

Trước những khó khăn mà ngành ĐS gặp phải trong năm 2017, Công ty CPĐS Hà Ninh cũng chịu tác động và vụ việc xảy ra trong tháng 09/2017 ông Ngô Trường Giang nguyên kế toán trưởng Công ty bị khởi tố và bắt tạm giam đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty CP ĐS Hà Ninh giảm mạnh so với ngày 01/01/2017. Cụ thể: Doanh thu thuần đạt 113.824,963 tr.đồng giảm tăng 4,1% so với ngày 01/01/2017 và đạt 91,4% so với kế hoạch năm. Đây là do trường hợp bất khả kháng vào cuối năm 2017, cơn bão số 15 KaiTak trên Biển Đông theo dự báo ngày 13/12/2017 và cơn bão số 16 Tembin trên Biển Đông theo dự báo ngày 25/01/2017 đã ảnh hưởng đến tiến độ cung cấp và thay ray trong quản lý, bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS quý 4 năm 2017 (khối lượng và giá trị thay ray, tiến độ nghiệm thu, thanh toán theo ý kiến chấp thuận của Bộ Giao thông vận tải và Bộ tài chính hoàn thành trước ngày 31/01/2018 thì được quyết toán vào niên độ Ngân sách năm 2017) và khối lượng này đã được Công ty hoàn thành nghiệm thu và hoàn thiện các thủ tục thanh quyết toán trong tháng 01/2018.

Tuy nhiên, do đặc thù ngành ĐS, giá vốn đầu vào cao (chiếm 89% doanh thu thuần) dẫn đến biên lợi nhuận không cao. Cùng với yếu tố trên là chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp từ 7.989,998 tr.đồng tăng lên 12.237,133 tr.đồng tương ứng với mức tăng 53,2% so với ngày 01/01/2017. Kéo theo lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh năm 2017 đạt 138,303 tr.đồng tương ứng 4,1% so với ngày 01/01/2017 và chỉ đạt 3,7% so với kế hoạch năm. Cho thấy công tác kiểm soát các khoản chi phí trong doanh nghiệp năm 2017 so với ngày 01/01/2017 là chưa tốt.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	01/01/2017		31/12/2017		Tỷ lệ %
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	95.359,803	91,5%	100.158,272	92,5%	105,0%
Tài sản dài hạn	Tr.đ	8.815,569	8,5%	8.135,232	7,5%	97,2%
Tổng tài sản		104.175,372	100%	108.293,504	100%	104,4%

Trong năm 2017, tình hình tài sản của Công ty có sự thay đổi so với ngày 01/01/2017, cụ thể tổng tài sản là 108.293,504 tr.đồng tăng 4,4%.

Trong đó tài sản ngắn hạn đạt 100.158,272 tr.đồng tăng 5% so với ngày 01/01/2017. Nguyên nhân là do tiền và các khoản tương đương tiền tăng từ 923,694 tr.đồng lên 6.941,854 tr.đồng và tăng ở các khoản phải thu ngắn hạn khác tăng từ 11.008,512 tr.đồng lên 33.430.565 tr.đồng (bao gồm số thiệt hại dự tính liên quan đến vụ án của ông Ngô Trường Giang nguyên kế toán trưởng Công ty bị khởi tố và bắt tạm giam là 27.759.652.513 đồng. Hiện nay cơ quan có thẩm quyền chưa có kết luận).

Tài sản dài hạn chủ yếu là phân giá trị các tài sản cố định hữu hình tại ngày 31/12/2017, cụ thể như sau:

DVT: tr.đ

Tài sản cố định hữu hình	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá
1.Nhà cửa, VKT	12.248,576	6.452,498	53%
2.MM thiết bị	1.025	865,032	84%
3.Phương tiện VT	4.143,924	668,145	16%
4.Thiết bị DCQL	376,255	135,181	36%
5.TSCĐ hữu hình khác	65,954	14,3756	22%

b) Tình hình nợ phải trả:

DVT: tr.đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	01/01/2017		31/12/2017		Tỷ lệ %
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Nợ ngắn hạn	Tr.đ	87.476,972	100%	92.968,865	100%	106,3%
Nợ dài hạn	Tr.đ	0	0%	0	0%	0%

Tổng nợ phải trả	87.476,972	100%	92.968,865	100%	106,3%
-------------------------	-------------------	-------------	-------------------	-------------	---------------

Trong năm 2017, tình hình nợ phải trả có xu hướng gia tăng so với năm 2016, mức tổng nợ phải trả trong 2017 là: 92.968,865 tr.đồng tăng 6,3% so với năm 2016 là do trong tháng 9 năm 2017 Công ty xảy ra vụ án của ông Ngô Trường Giang nguyên kế toán trưởng Công ty bị khởi tố và bắt tạm giam. Số thiệt hại dự tính liên quan đến vụ án là 27.759.652.513 đồng. Hiện nay cơ quan có thẩm quyền chưa có kết luận. Công ty đang chờ kết luận cuối cùng để có phương án xử lý. Nợ dài hạn không phát sinh nên mức tăng chủ yếu trong khoản nợ ngắn hạn tăng 6,3%. Trong đó khoản phải trả người bán tăng 4.773,128 tr.đồng, khoản phải trả người lao động tăng 4.500,702 tr.đồng, vay và nợ thuê tài chính tăng 2.879,091 tr.đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Ứng dụng công nghệ mới trong XDCCB và bảo dưỡng kết cấu hạ tầng: Sử dụng máy chèn đường của Áo, máy chèn đường của Pháp, máy sàng đá, các máy nâng mỗi gục, máy siết bu lông, máy thay tà vẹt bê tông, máy chèn đường cầm tay của Nhật...
- Cải tiến công cụ lao động, đưa tỷ lệ sử dụng các công nghệ thay thế dần lao động chân tay.
- Áp dụng thành quả của công nghệ thông tin trong công tác thống kê và ứng dụng các phần mềm trong công tác kế toán; công bố thông tin; trong quản lý và trao đổi thông tin.
- Đưa công tác thống kê theo dõi và phân tích để tìm nguyên nhân và nghiên cứu giải pháp khắc phục các điểm xóc lắc đảm bảo cầu đường êm thuận; an toàn.
- Đưa các ứng dụng tin học vào công tác quản lý điều hành sản xuất. Khai thác triệt để các phần mềm ứng dụng hiện có, thường xuyên cập nhật phần mềm mới. Đi sâu vào khai thác mạng internet phục vụ cho công việc; trao đổi thông tin qua internet...
- Đối với công tác quản lý, tạo sự thống nhất giữa cầu và đường, kết hợp đánh giá kết quả lao động và thu nhập cá nhân.
- Nâng cao hiệu quả quản lý công tác tuần đường, tuần hầm, tuần cầu, gác chắn đường ngang; đề xuất việc hoàn thiện các quy trình tuần đường, tuần cầu hầm các quy trình bảo dưỡng cầu, đường, tiêu chuẩn nghiệm thu cầu, đường, ghi phù hợp với kết cấu mới và khả năng khai thác tuyến đường cũng như một số quy trình quản lý các hạng mục kiến trúc khác.
- Công tác quản lý kỹ thuật, tiền vốn, vật tư, lao động... phát triển theo hướng cơ chế khoán, kết quả là nâng cao trách nhiệm, năng lực và thể chủ động trong quá trình sản xuất của các đơn vị cấp dưới, phát huy hiệu quả đầu tư nâng cao chất lượng cầu đường.
- Tiến hành đào tạo và đào tạo lại đối với cán bộ quản lý kỹ thuật về kiến thức quản lý kỹ thuật, kiến thức pháp luật và đặc biệt chú trọng việc cập nhật kiến thức. Phân đầu xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý kinh tế và công nhân lành

ngành có trình độ kỹ năng chuyên sâu có khả năng nắm bắt các thao tác, vận hành máy móc thiết bị và các ứng dụng mới. Đội ngũ kỹ sư của Công ty sử dụng thành thạo vẽ kỹ thuật trên máy tính nên việc thiết kế các bản vẽ thi công hay thiết kế tổ chức thi công các công trình được nhanh chóng, thuận lợi, đáp ứng yêu cầu cao về kỹ thuật.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trên cơ sở nguồn lực hiện có và Căn cứ Quy hoạch tổng thể phát triển ngành giao thông vận tải đường sắt đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 về kết cấu hạ tầng, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD với phương châm: “tăng trưởng - ổn định - vững chắc” lấy mục tiêu hiệu quả trong SXKD, làm ăn có lãi để bảo toàn vốn, đảm bảo đời sống cho người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, từng bước khắc phục khó khăn về tài chính.

Sản phẩm công ích: Hoàn thành 100% khối lượng theo hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên KCHT đường sắt với Tổng công ty ĐSVN đảm bảo chất lượng và tiến độ yêu cầu.

Sản phẩm ngoài công ích: Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng đã ký và tích cực làm việc với Tổng công ty ĐSVN để được làm thầu phụ các công trình trong ngành ĐS.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh. Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến như sau:

5.1. Ngày 14/09/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã thụ lý điều tra vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Công ty theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số 68 và đã ra quyết định khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam đối với ông Ngô Trường Giang - nguyên Kế toán trưởng Công ty về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Vào cùng ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam định đã phê chuẩn quyết định khởi tố bị can số 178/QĐ-KSĐT, Lệnh tạm giam số 100/QĐ-KSĐT đối với ông Ngô Trường Giang. Thiệt hại của Công ty liên quan đến vụ án trên được Công ty xác định và trình bày tại thuyết minh Báo cáo tài chính số 5.4 “Phải thu ngắn hạn khác”. Các khoản thiệt hại này và nghĩa vụ của Công ty với các bên liên quan của vụ án có thể thay đổi khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ra phán quyết cuối cùng. Báo cáo kết quả kinh doanh các năm 2015, 2016, 2017 của Công ty lập chưa bao gồm thiệt hại ước tính liên quan đến vụ án hình sự nêu trên.

5.2. Như đã trình bày tại thuyết minh Báo cáo tài chính số 5.11 “Vay và nợ thuê tài chính”: Số dư các khoản vay tại ngày 31/12/2016 do Ngân hàng thông báo là 21.398.061.401 VND, số Công ty trình bày là 11.976.061.401 VND, chênh lệch

9.422.000.000 VND; số dư các khoản vay ngân hàng tại ngày 31/12/2017 do Ngân hàng thông báo là 34.305.152.667 VND, số Công ty trình bày là 13.555.152.667 VND, chênh lệch 20.750.000.000 VND. Với các bằng chứng được cung cấp chúng tôi chưa thể xác định được nghĩa vụ nợ thực tế của Công ty với các ngân hàng. Nghĩa vụ nợ thực tế của Công ty sẽ được xác định khi Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành phán quyết cuối cùng.

5.3. Như đã trình bày tại thuyết minh Báo cáo tài chính 7.6 “Số liệu so sánh”, Công ty chưa trình bày lại số liệu so sánh do xác định các thiệt hại liên quan đến vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản và phân loại lại các chỉ tiêu cho phù hợp với quy định quy định tại chuẩn mực kế toán số 29 “Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót”.

5.4. Công trình đường ngang Km 109+292 đã được quyết toán ngày 30/12/2016, tính đến thời điểm 31/12/2017 Công ty chưa ghi nhận phần doanh thu còn lại với số tiền 1.695.630.909 VND và giá vốn tương ứng với số tiền 1.129.482.296 VND để xác định kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017. Nếu ghi nhận khoản doanh thu và giá vốn nói trên, sẽ làm cho lợi nhuận trước thuế năm 2017 tăng thêm 566.148.613 VND.

5.5. Như đã trình bày tại thuyết minh Báo cáo tài chính số 5.9 “Chi phí phải trả” Theo thông báo của ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - chi nhánh Nam Định, Tổng chi phí lãi vay và lãi tiền phạt cộng dồn tính đến 31/12/2017 Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh còn phải trả là 1.396.773.545 VND, số Công ty đang tạm trích vào chi phí trong năm là 1.169.239.565 VND, chênh lệch 227.533.980 VND.

5.6. Tính đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán, tỷ lệ khoản công nợ phải thu mà chúng tôi không thu thập được bằng chứng xác nhận là 49,1% tương ứng với số tiền 36.715.079.505 VND (trong đó “các khoản phải thu khác” là 32.350.269.230 VND); Tỷ lệ các khoản công nợ phải trả (không bao gồm các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn) mà chúng tôi không thu thập được bằng chứng xác nhận là 14% tương ứng với số tiền 7.508.598.257 VND. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế khác chúng tôi cũng không thể xác nhận được tính trung thực, hợp lý của các khoản công nợ này. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Về nội dung ý kiến kiểm toán, Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Ninh xin giải trình như sau:

Về ý kiến kiểm toán số 5.1; 5.2; 5.3; 5.5: Tính đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán chưa có phán quyết cuối cùng của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về nghĩa vụ của Công ty với các bên liên quan đến vụ án nói trên. Công ty cũng chưa xác định được chính xác các khoản thiệt hại liên quan đến vụ án. Công ty sẽ ghi nhận

các khoản thiệt hại vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, xác định nghĩa vụ nợ với các ngân hàng và trình bày lại số liệu so sánh theo quy định tại chuẩn mực số 29 khi có phán quyết cuối cùng của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

Về ý kiến kiểm toán số 5.4, Công ty sẽ ghi nhận doanh thu còn lại và xác định giá vốn tương ứng của công trình đường ngang Km 109+292 trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018;

Về ý kiến kiểm toán số 5.6, Các khoản công nợ phải thu mà Công ty kiểm toán chưa thu thập được bằng chứng kiểm toán số tiền 36.715.079.505 VND bao gồm khoản phải thu của Ông Ngô Trường Giang, số tiền 27.759.652.513 VND hiện chưa được xác nhận do vụ án đang trong quá trình điều tra, các khoản phải thu và phải trả còn lại Công ty đã thực hiện gửi đối chiếu công nợ đến các khách hàng nhưng chưa nhận được phản hồi. Vì vậy chúng tôi chưa thể cung cấp cho Công ty Kiểm toán.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Với mục tiêu phát triển bền vững là trọng tâm gắn liền hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban lãnh đạo công ty chủ trương toàn bộ cán bộ công nhân viên phải luôn đi đầu trong các hoạt động bảo vệ môi trường và xã hội bằng những hành động thiết thực và hiệu quả như tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng, tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn phòng cháy chữa cháy trong tất cả các hoạt động của công ty.

IV. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

1.1. Tổng quan:

Năm 2017, công ty CPĐS Hà Ninh triển khai nhiệm vụ SXKD trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn thách thức; đặc biệt cạnh tranh thị phần giữa các phương thức vận tải đường hàng không, đường bộ, đường sắt ngày càng gay gắt; thị phần vận tải hành khách, hàng hóa bằng đường sắt liên tục giảm, chất lượng phục vụ khách hàng, chủ hàng chưa được tốt do cơ sở hạ tầng xuống cấp, tư duy phục vụ còn chưa thay đổi; sự trỗi dậy, bức phá của hàng không, đường bộ, đường thủy. Do đó thị phần vận tải của ngành ĐS chiếm một tỷ trọng rất nhỏ trong vận tải hàng hóa, hành khách của đất nước, nhiều đơn vị trong ngành ĐS thiếu việc làm, không đủ tiền để trả cho CBCNV.

Về phía công ty, năm 2017 mặc dù Công ty gặp rất nhiều khó khăn về nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động SXKD và quan hệ tín dụng với các Ngân hàng. Tuy nhiên Công ty CPĐS Hà Ninh luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo của lãnh đạo và các ban của Tổng công ty ĐSVN với sự đồng hành, chia sẻ của quý cổ đông, cùng với những giải pháp đúng đắn, sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban

điều hành Công ty và sự đoàn kết quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách của tập thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành đơn đặt hàng 06/2017/HĐ-QLBDTX kết cấu hạ tầng ĐS năm 2017; công trình khắc phục hậu quả bão lụt bước 2 tại Quảng Bình, tại ga Núi Gôi-Ninh Bình-Cầu Hố; gói thầu 21 ĐN theo quyết định 994; các hợp đồng kinh tế khác và được Tổng công ty ĐSVN; chủ đầu tư chấp nhận thanh toán từng bước khắc phục khó khăn tài chính trước mắt. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất đánh giá tổng kết năm 2017 cụ thể như sau:

1.2. Những kết quả đạt được :

- Tổng doanh thu và thu nhập đạt: 113.840.573.682 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 138.303.426 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 65.699.761 đồng
- Thu nhập bình quân người lao động là: 6.390.000 đ/người/tháng giảm 1,7% so với năm 2016.
- 100% người lao động có việc làm ổn định.
- Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, không có tai nạn do chủ quan gây ra.

Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017:

HDQT công ty được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông đã lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2017 là Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam- Chi nhánh phố Bắc là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính và đã được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận.

Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 đã hoàn tất. Tuy nhiên trong báo cáo kiểm toán đơn vị kiểm toán đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2017. Lý do đã được Ban Giám đốc giải trình tại mục 5 phần Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

1.3 Những tồn tại hạn chế cần khắc phục:

Bên cạnh kết quả đạt được trong năm 2017, HDQT đánh giá công ty vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, cụ thể như sau:

- Công tác tài chính kế toán chưa quản lý chặt chẽ.
- Công tác hoàn thiện các quy chế nội bộ còn chậm.
- Chưa đạt các chỉ tiêu theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban giám đốc công ty được giao quản lý, phụ trách các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty; các đội ĐS. Trong năm 2017 đã chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD, đảm bảo an toàn mọi mặt đặc biệt là công tác an toàn chạy tàu; không có tai nạn do chủ quan gây ra; khắc phục những khó khăn tài chính trước mắt. Tuy nhiên công tác điều hành của Ban giám đốc vẫn chưa chặt chẽ để xảy ra vụ việc của ông Ngô Trường Giang - nguyên kế toán trưởng Công ty bị khởi tố và bắt tạm giam

theo quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định. Hiện nay cơ quan cảnh sát điều tra vẫn đang thụ lý vụ án, chưa có kết luận. Các chỉ tiêu sản lượng doanh thu, lợi nhuận sau thuế; tỷ lệ chi trả cổ tức và công tác thành lập chi nhánh theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 chưa hoàn thành.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Theo nhận định của nhiều tổ chức và chuyên gia kinh tế, triển vọng của nền kinh tế Việt Nam năm 2018 được dự báo tăng trưởng hơn năm 2017, tuy nhiên nền kinh tế của chúng ta vẫn còn đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, bên cạnh việc thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, chúng ta cần duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức hợp lý. Vấn đề nợ xấu, hàng tồn kho, đình đốn sản xuất; nguồn tài chính để phục vụ hoạt động SXKD, quan hệ tín dụng với các ngân hàng và các khách hàng... vẫn tiếp tục là những khó khăn và thách thức với công ty nói riêng và ngành đường sắt nói chung, khi mà ngành đường sắt đang tiếp tục tái cơ cấu, thay đổi cơ cấu tổ chức cấp Tổng công ty, tiếp tục thoái vốn Nhà nước tại một số doanh nghiệp, chưa có nhà đầu tư chiến lược, có uy tín đầu tư vào đường sắt, thị phần vận tải hàng hóa, hành khách của ngành đường sắt giảm sút.

Trước những khó khăn thách thức đó, HĐQT cùng với Ban lãnh đạo công ty và tập thể CBCNV nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các chỉ tiêu của năm 2018. Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	KH năm 2018
1	Tổng sản lượng	125.207.458.867	148.269.000.000
2	Tổng doanh thu	113.840.573.682	134.790.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	65.699.761	70.000.000
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	0,44%	0,46%
5	Tỷ lệ cổ tức	0%	0%

- Sản lượng, doanh thu tăng hơn 18% so với năm 2017.
- Lợi nhuận tăng 6,5% so với năm 2017.
- Thu nhập tăng 6,4% so với năm 2017.
- Đảm bảo tuyệt đối an toàn mọi mặt đặc biệt là công tác an toàn chạy tàu.
- Đảm bảo đủ việc làm và chế độ cho người lao động.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên và Hội nghị người lao động năm 2018.

- Hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua.
- Thông qua phương án SXKD năm 2018, từng bước khắc phục khó khăn về tình hình tài chính của Công ty.
- Hoàn thành đơn đặt hàng quản lý, bảo dưỡng SCTX kết cấu hạ tầng ĐS năm 2018 với Tổng Công ty.
- Thực hiện quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước đúng quy định, đúng mục đích.
- Thực hiện công tác giám sát tài chính đặc biệt tháng, quý, năm theo quy định của Tổng công ty và quy định của pháp luật.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ.
- Tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp theo lộ trình Tổng công ty ĐSVN.
- Tích cực tìm kiếm công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.
- Tích cực thu hồi công nợ các công trình như: công trình đường ngang km 47+774; đường ngang km 52+112; công trình CP1A... để giảm áp lực tài chính cho Doanh nghiệp; trả nợ Ngân hàng và các khoản công nợ khác.
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại công tác tổ chức, tuyển dụng người có trình độ; xây dựng kế hoạch đào tạo công nhân gác chắn, công nhân duy tu bảo dưỡng đường sắt để bổ sung lực lượng lao động cho các đơn vị.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT: (xem phần tổ chức và nhân sự).

1.2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Thực hiện quy định của Luật doanh nghiệp; Điều lệ công ty; quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy chế nội bộ khác. Trong năm Hội đồng quản trị đã tổ chức họp HĐQT và HĐQT mở rộng với sự tham gia của cán bộ chủ chốt bao gồm: Ban giám đốc; Đảng ủy; công đoàn; Đoàn thanh niên, trưởng - phó các phòng nghiệp vụ; đội trưởng các đội duy tu ĐS và ban hành 17 Nghị quyết và ra các quyết định, ban hành các quy chế nội bộ phục vụ công tác quản trị Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT triển khai, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến công tác thực hiện các chỉ tiêu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 và các năm tiếp theo. Các nghị quyết được HĐQT thống nhất tại cuộc họp là định hướng để ban điều hành tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty. Đồng thời chỉ đạo, quản lý, giám sát hoạt động của ban điều hành trong việc thực thi các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ

đồng và HĐQT.

Lập các báo cáo giám sát tài chính đặc biệt theo quy định của pháp luật, Tổng công ty ĐSVN.

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ trong công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 và đề xuất của Ban kiểm soát Công ty, HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam- Chi nhánh phía Bắc thực hiện rà soát và kiểm toán BCTC năm 2017. Kết quả kiểm toán đã trình bày tại mục báo cáo tài chính.

Công tác công bố thông tin theo quy định của luật chứng khoán cũng được HĐQT đôn đốc, nhắc nhở thực hiện theo quy định.

1.3. Kết quả giám sát đối với giám đốc Công ty:

Nghị quyết của HĐQT giao cho Giám đốc công ty đều được HĐQT đôn đốc, kiểm tra, trong năm HĐQT đã tham gia cuộc họp cùng với ban điều hành xây dựng điều hành các chỉ tiêu SXKD, các nhiệm vụ phù hợp với từng giai đoạn. Tuy nhiên các chỉ tiêu theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên chưa hoàn thành.

Mối quan hệ quản trị và điều hành Công ty giữa HĐQT và Giám đốc Công ty luôn được phối hợp, thực hiện theo quy định trong Điều lệ và các quy chế quản trị Công ty.

Hàng quý, Giám đốc Công ty đều gửi báo cáo tài chính cho HĐQT, HĐQT cũng thường xuyên giám sát tuy nhiên trong công tác tài chính kế toán của Công ty chưa chặt chẽ để xảy ra vụ việc trong tháng 9/2017 ông Ngô Trường Giang - nguyên Kế toán trưởng Công ty đã ảnh hưởng rất nhiều đến tình hình tài chính của Công ty; các quan hệ tín dụng với các ngân hàng; quan hệ với các khách hàng và ảnh hưởng đến năng lực tài chính của Công ty.

1.4. Kết quả giám sát đối với cán bộ quản lý khác:

Các phòng ban nghiệp vụ đã tham mưu cho Ban lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD đạt được một số kết quả nhất định và từng bước khắc phục được khó khăn về tình hình tài chính của Doanh nghiệp trong năm 2017.

2. Ban kiểm soát:

2.1 Thành viên và cơ cấu của ban kiểm soát: (xem phần tổ chức và nhân sự).

2.2 Hoạt động của ban kiểm soát:

Trong năm 2017 có 01(một) thành viên xin rút khỏi ban kiểm soát, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật. Ban kiểm soát đã họp và phân công lại nhiệm vụ các thành viên trong ban và triển khai một số nhiệm vụ cụ thể sau:

- Giám sát công tác điều hành thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Điều lệ Công ty và các văn bản chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN.

- Giám sát việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT,

công tác xây dựng các quy chế quản trị nội bộ.

- Đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập đủ năng lực theo quy định của bộ tài chính với HĐQT thực hiện công tác kiểm toán BCTC năm 2017 theo quy định.

- Lập báo cáo giám sát chi các nguồn thanh toán khối lượng vốn sự nghiệp kinh tế gửi Tổng công ty theo quy định giám sát đặc biệt về tài chính.

- Trong năm ban kiểm soát đã tổ chức họp hoặc trao đổi qua mail để thực hiện nhiệm vụ kiểm soát.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, ban điều hành. Tham gia góp ý xây dựng quy chế nội bộ.

Trong năm 2017 ban kiểm soát nhận được báo cáo tài chính quý. Tuy nhiên thời gian lập báo cáo chậm, công tác tài chính kế toán của công ty chưa chặt chẽ để xảy ra vụ việc tháng 9/2017 ông Ngô Trường Giang - nguyên kế toán trưởng Công ty bị khởi tố và bắt tạm giam ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty.

Trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp của HĐQT, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý khác. Tuy nhiên, tại một số thời điểm các phòng ban cung cấp còn chậm và chưa đầy đủ tài liệu để phục vụ công tác giám sát của ban.

3. Các giao dịch, lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, Ban giám đốc, Trưởng ban kiểm soát:

a. Thu nhập của HĐQT, Ban giám đốc và trưởng ban kiểm soát là: 1.105.247.156 đồng.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không

c. Việc thực hiện các quy chế quản trị nội bộ:

Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty dựa theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các nội quy, quy chế khác.

VI. Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và đăng tải trên website: [http://www.dshn.vn/Quan hệ cổ đông](http://www.dshn.vn/Quan%20he%20co%20dong) (bao gồm báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2017; giải trình của Ban giám đốc về ý kiến kiểm toán). *nh*

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Đậu Văn Long